TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**179**/2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Bế Thị Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1tham gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Minh Hiệu.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà Tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 186/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1307/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Kim H, sinh ngày 27/6/1946 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã M, huyện I, tỉnh M; Hiện không nơi cư trú nhất định; Không nghề nghiệp; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc Tốt (đã chết) và bà Trương Ngọc Huệ (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: chồng Lê Tấn Ngọc (đã chết) có 02 người con đã thành niên;

Tiền án: Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 151/2015/HSST, chưa xóa án tích do chưa thi hành án phí và nộp phạt.

Tiền sự: Không có;

Nhân thân:Ngày 02/9/1992, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo Bản án số 783/HSST. Ngày 08/12/1998, Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo Bản án số 377/HSST. Ngày 16/3/2021, Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 35/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2021. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 11/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp Tân Lễ A, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài, ngày 11/7/2023 Lê Thị Kim H đi vào Bệnh viện Từ Dũ số 284 Cống Quỳnh, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Hoa đi bộ đến phòng 104 khoa sơ sinh của Bệnh viện Từ Dũ thì thấy chị Lê Thị Hương Th đang nằm ngủ và bên cạnh có một điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của bà Nguyễn Thị G là mẹ của chị Th để trên giường, sát tường, Hoa tiến đến bên cạnh giường vươn người qua người chị Th và dùng tay trái lấy trộm điện thoại, Hoa để chiếc điện thoại vừa trộm được vào nách phải để cất giấu rồi nhanh chóng đi ra khỏi phòng. Khi Hoa đi đến cửa phòng 104 thì bị bà Gần phát hiện, Hoa liền lấy điện thoại trả lại thì bà Gần giữ Hoa lại và bảo vệ hỗ trợ đưa về Công an phường N, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 194/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận 01 điện thoại Iphone 13 Promax 256GB số Imei 359508621881225, trị giá 18.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Lê Thị Kim H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Hoa phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256 GB, số Imei: 359508621881225, hiện đã thu hồi trả cho bị hại bà Nguyễn Thị G.

Về đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-1172, màu đen xám, Imeil: 354882083405160, Imei 2: 3548820 83405178 là tài sản cá nhân của Hoa. Hiện đồ vật, tài liệu đang nhập kho Công an Quận 1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị G không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số198/CT-VKS-Q1 ngày 01tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Thị Kim H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa gây thiệt hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về vật chứng của vụ án đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Kim H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 11/7/2023, tại Bệnh viện Từ Dũ số 284 Cống Quỳnh, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thị Kim H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của bà Nguyễn Thị G trị giá 18.000.000 đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương nên cần xử phạt tương xứng để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, o, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị G không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256 GB, số Imei: 359508621881225 đã thu hồi trả cho bị hại bà Nguyễn Thị G.

[5.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-1172, màu đen xám là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm h, o, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim H 01 (một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày 11/7/2023.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-1172, màu đen xám, Imeil: 354882083405160, Imei 2: 3548820 83405178. (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 253/2023/PNK-THAHS ngày 17/10/2023 của Đội THAHS & HTTP, Công an Quận 1)

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáophải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh